

Số: 783/GDĐT-VP

Về việc báo cáo số liệu giáo dục tiểu học
công lập trên địa bàn Quận 12

Quận 12, ngày 11 tháng 8 năm 2022

Kính gửi: Hiệu trưởng các trường tiểu học công lập

Căn cứ Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Căn cứ Công văn số 2820/SGDĐT-KHTC ngày 11/8/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo về báo cáo số liệu giáo dục tiểu học công lập trên địa bàn Quận 12;

Nhằm tổng hợp số liệu báo cáo giáo dục tiểu học công lập trên địa bàn, để đề xuất xây dựng tiêu chí xác định các địa bàn không đủ trường công lập, học sinh tiểu học trong cơ sở giáo dục tư thục được Nhà nước hỗ trợ tiền đóng học phí, phòng Giáo dục và Đào tạo đề nghị Hiệu trưởng các trường tiểu học báo cáo số liệu giáo dục tiểu học công lập trên địa bàn quận cụ thể như sau:

Thực hiện Biểu báo cáo số liệu giáo dục tiểu học trên địa bàn (Biểu mẫu đính kèm).

Lưu ý: trường công lập đảm bảo số phòng học văn hóa đáp ứng 100% chỗ học cho con em thực tế cư trú trên địa bàn theo dân số độ tuổi, đảm bảo 100% tỷ lệ học 2 buổi/ngày, đảm bảo mỗi lớp học không quá 35 học sinh theo Điều lệ trường Tiểu học.

Thời gian hoàn thành các Biểu mẫu nêu trên gửi bản có ký tên, đóng dấu nhằm xác định tính pháp lý của số liệu về phòng Giáo dục và Đào tạo (Ông Cao Minh Nghĩa Tổ HCQT) trước ngày **15/8/2022**, đồng thời gửi email về địa chỉ email: cmnghia.q12@tphcm.gov.vn.

Phòng Giáo dục và Đào tạo đề nghị các đơn vị nghiêm túc nội dung trong văn bản này./.

Nơi nhận :

- Như trên;
- VP.UBND quận (để biết);
- Lưu: VT, Ngh.



ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 12
Trường Tiểu học

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BÁO CÁO SỐ LIỆU GIÁO DỤC TIỂU HỌC CÔNG LẬP TRÊN ĐỊA BÀN

STT	Xã, phường, thị trấn	Tên trường có cấp tiểu học công lập	Phòng học văn hóa	Dân số độ tuổi đi học tiểu học năm học 2022-2023						Dân số độ tuổi đi học tiểu học năm 2023-2024						Địa phương không đủ trường tiểu học công lập năm 2022 (Dấu x là không đủ)	Ghi chú
				Tổng cộng	6 tuổi (Năm sinh 2016)	7 tuổi (Năm sinh 2015)	8 tuổi (Năm sinh 2014)	9 tuổi (Năm sinh 2013)	10 tuổi (Năm sinh 2012)	Tổng cộng	6 tuổi (Năm sinh 2017)	6 tuổi (Năm sinh 2016)	7 tuổi (Năm sinh 2015)	8 tuổi (Năm sinh 2014)	9 tuổi (Năm sinh 2013)		
VD:	Phường A	Tiểu học ABC	40	3.460	850	860	870	880	890	4.320	860	850	860	870	880	x	

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày ... tháng ... năm 2022
HIỆU TRƯỞNG